

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU

Số: 206/2017/QĐST – HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Hải, ngày 31 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 364/2017/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017 giữa nguyên đơn: chị Lê Thị Thúy K, sinh năm 1991. Địa chỉ: (Nhà không có số) thuộc ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; bị đơn anh Trần Thanh H, sinh năm 1990. Địa chỉ: (Nhà không có số) thuộc ấp L, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thúy K, sinh năm 1991.

Địa chỉ: (Nhà không có số) thuộc ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Anh Trần Thanh H, sinh năm 1990. Địa chỉ: (Nhà không có số) thuộc ấp L, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy K và anh Trần Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có nên không đặt ra.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Thúy K giao lại cho anh Trần Thanh H 4.000.000 đồng.

Về nợ: Chị Lê Thị Thúy K và anh Trần Thanh H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đối với số tiền 4.000.000 đồng.

Án phí hôn nhân gia đình: chị Lê Thị Thúy K nộp 75.000 đồng, anh Trần Thanh H nộp 75.000 đồng, qua hòa giải chị K tự nguyện nộp thay cho anh H. Chị K đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 23/10/2017 theo biên lai thu tiền số 0006771 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí 150.000 đồng, còn lại 150.000 đồng được hoàn trả cho chị K.

Án phí chia tài sản chung: Do các đương sự thỏa thuận được việc phân chia tài sản nên án phí chia tài sản chung các đương sự không phải chịu. Anh Trần Thanh H đã tạm nộp số tiền 540.000 đồng ngày 23/10/2017 theo biên lai số 006772 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được hoàn trả cho anh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- + Đương sự;
- + VKSND huyện Đông Hải;
- + UBND xã Hưng Thành;
- + UBND xã Long Điền Tây;
- + Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Kiều Song Toàn